

Số: 629/QĐ-CĐSP

Hòa Bình, ngày 07 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chuẩn đầu ra ngành Giáo dục Mầm non trình độ Cao đẳng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM HÒA BÌNH

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định phê duyệt khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 23/2022/TT-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường cao đẳng sư phạm;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Thông tư số 30/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT về Bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành về chương trình khung giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp; Thông tư số 29/2018/TT-BGDĐT ngày 24/12/2018 về Quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên; quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp và trình độ cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên của Bộ GD&ĐT; Thông tư số 07/2023/TT-BGDĐT ngày 10/4/2023 ban hành Quy chế đào tạo trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Căn cứ Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non;

Căn cứ Quyết định số 116/QĐ-CĐSP ngày 14/6/2022 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình về việc ban hành Quy trình rà soát và điều chỉnh chuẩn đầu ra ngành đào tạo, chương trình đào tạo trình độ cao đẳng của Trường Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình;

Căn cứ Quyết định số 573/QĐ-CĐSP ngày 10/8/2023 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình về việc ban hành Hướng dẫn thực hiện Quy chế đào tạo trình độ cao đẳng ngành Giáo dục mầm non;

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐT ngày 06/9/2023 của Hội đồng trường Trường Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình về việc thông qua Chuẩn đầu ra ngành Giáo dục Mầm non trình độ cao đẳng của Trường Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức-Thanh tra và Đảm bảo chất lượng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Chuẩn đầu ra ngành Giáo dục Mầm non của trường Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình trình độ cao đẳng, áp dụng đối với tất cả các hình thức và phương thức đào tạo.

Điều 2. Chuẩn đầu ra là căn cứ pháp lý để các đơn vị, cá nhân liên quan xây dựng chương trình đào tạo, đề cương chi tiết các học phần ngành Giáo dục mầm non.

Điều 3. Chuẩn đầu ra này áp dụng cho các khóa tuyển sinh ngành Giáo dục Mầm non từ năm 2023 trở đi. Trưởng các đơn vị trực thuộc, cán bộ, giảng viên, sinh viên và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Ban Giám hiệu (để báo cáo);
- Hội đồng trường (để báo cáo);
- Website, Thư viện (để công khai);
- Lưu: VT, TC-TTr&ĐBCL (ĐT).

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Lệ Hường

CHUẨN ĐẦU RA

Ngành Giáo dục Mầm non trình độ Cao đẳng của Trường Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 629/QĐ-CĐSP ngày 07 tháng 9 năm 2023
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình)*

1. Mục tiêu của ngành đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

- Đáp ứng yêu cầu về chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp của ngành đào tạo.
- Được trang bị và rèn luyện đạt phẩm chất đạo đức, sức khỏe, năng lực chuyên môn nghiệp vụ sư phạm, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non.
- Có đủ kỹ năng, nghiệp vụ tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và phát triển toàn diện trẻ em theo yêu cầu của Chương trình giáo dục mầm non.
- Có khả năng nghiên cứu, ứng dụng, tự bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ về phương pháp trong GDMN.
- Có đủ kiến thức và kỹ năng đáp ứng yêu cầu ở các cấp học cao hơn.

1.2. Mục tiêu cụ thể

1.2.1. Kiến thức

M1: Vận dụng được kiến thức cơ bản trong hoạt động nghề nghiệp.

M2: Vận dụng được kiến thức chung vào quá trình tổ chức thực hiện các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ phù hợp với yêu cầu của GDMN.

1.2.2. Kỹ năng

M3: Phát triển chương trình GDMN, xây dựng môi trường giáo dục, tổ chức hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và đánh giá sự phát triển của trẻ mầm non.

M4: Quản lý nhóm/lớp mầm non, nghiên cứu khoa học về GDMN.

M5: Giao tiếp, tư vấn, phối hợp, truyền thông trong thực hiện hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và bảo vệ quyền trẻ em.

1.2.3. Năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm

M6: Tuân thủ và chủ động thực hiện các quy định chung, quy định của GDMN.

M7: Làm việc độc lập và làm việc theo nhóm; biết chịu trách nhiệm cá nhân và tự đánh giá, đánh giá, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ.

M8: Tự học và thích ứng trong các điều kiện thay đổi.

2. Chuẩn đầu ra của ngành đào tạo

2.1. Về kiến thức

2.1.1. Kiến thức chung

PLO1: Hệ thống được những kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; pháp luật đại cương; giáo dục thể chất, quốc phòng - an ninh làm cơ sở cho việc rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, thể chất của người giáo viên mầm non và vận dụng vào hoạt động chuyên môn.

2.1.2. Kiến thức chuyên ngành

PLO2: Vận dụng kiến thức về mỹ thuật, âm nhạc và múa, tâm lý học đại cương, giáo dục học đại cương... vào nghiên cứu, tìm hiểu kiến thức chuyên ngành GDMN.

PLO3: Vận dụng kiến thức về sự phát triển thể chất, sự học và sự phát triển tâm lý của trẻ mầm non, giáo dục học mầm non, nghề giáo viên mầm non, giáo dục hoà nhập trẻ khuyết tật để thực hiện hoạt động nghề nghiệp, hoạt động xã hội thuộc lĩnh vực GDMN.

PLO4: Phân tích được các kiến thức vệ sinh - dinh dưỡng, phòng bệnh và đảm bảo an toàn để thực hiện các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ mầm non.

PLO5: Phân tích được các kiến thức về phương pháp giáo dục trẻ để thực hiện các hoạt động giáo dục trẻ mầm non theo các lĩnh vực như thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm-kĩ năng xã hội và thẩm mỹ.

PLO6: Phân tích được kiến thức về chương trình, phát triển chương trình GDMN; đánh giá và quản lý trong GDMN vào việc thực hiện chương trình GDMN; đánh giá và quản lý trẻ trong nhóm, lớp mầm non.

PLO7: Ứng dụng được các kiến thức về công nghệ thông tin trong thiết kế và tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non.

PLO8: Ứng dụng được một số kiến thức tự chọn vào thực hiện các hoạt động chuyên môn trong GDMN.

2.2. Về Kỹ năng

2.2.1. Kỹ năng chung

PLO9: Thực hiện được hoạt động giao tiếp, giao tiếp sư phạm mầm non. Quản lý được cảm xúc của bản thân và giải quyết được các tình huống sư phạm trong quá trình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và các hoạt động chung ở cơ sở giáo dục mầm non.

PLO10: Có trình độ tiếng Anh, tin học và các chứng chỉ, chứng nhận theo yêu cầu.

- Sử dụng được ngôn ngữ Tiếng Anh cơ bản (*tương đương bậc 2/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam*) trong tổ chức hoạt động giáo dục mầm non.

- Sử dụng phương tiện kĩ thuật và ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm trong chăm sóc, giáo dục trẻ và quản lý nhóm, lớp.

- Có chứng chỉ Nghề nấu ăn

- Hoàn thành nội dung Giáo dục quốc phòng an ninh và Giáo dục thể chất theo quy định.

2.2.2. Kỹ năng chuyên ngành

PLO11: Phát triển chương trình GDMN.

PLO12: Thiết kế, tổ chức, đánh giá, quản lý các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục phù hợp với trẻ, chương trình GDMN hiện hành, bối cảnh địa phương và phương pháp GDMN tiên tiến.

PLO13: Thiết kế và tổ chức môi trường giáo dục phù hợp với yêu cầu của GDMN.

PLO14: Làm việc với trẻ, quan sát, nghiên cứu và đánh giá sự phát triển của trẻ; nghiên cứu khoa học giáo dục về trẻ em; quản lý nhóm, lớp mầm non theo quy định; tổ chức các hoạt động giáo dục hỗ trợ trẻ hoà nhập trong các trường mầm non.

PLO15: Tư vấn, hỗ trợ, phối hợp với đồng nghiệp, cha mẹ trẻ, các tổ chức xã hội về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, bảo vệ quyền trẻ em và truyền thông trong GDMN.

2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

PLO16: Tuân thủ và chủ động thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các quy định của ngành học; bảo vệ quyền và lợi ích của trẻ em.

PLO17: Chủ động thực hiện yêu cầu trong chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; hỗ trợ trẻ rối loạn phát triển học hòa nhập tại các cơ sở GDMN; cập nhật các vấn đề đổi mới, phương pháp tiên tiến trong GDMN.

PLO18: Làm việc độc lập và làm việc theo nhóm, biết chịu trách nhiệm cá nhân trước nhiệm vụ được giao, có tư duy phản biện, thể hiện được quan điểm cá nhân trước các vấn đề cần giải quyết, tự học và thích ứng trong điều kiện thay đổi.

PLO19: Tự đánh giá, đánh giá, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ trong chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ và đề xuất được biện pháp thực hiện phù hợp.

3. Vị trí và khả năng làm việc sau khi ra trường

- Giáo viên mầm non tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập, tư thục, các nhóm trẻ gia đình và các trung tâm giáo dục mầm non.

- Giáo viên hướng dẫn thực hành nghề nghiệp cho giáo sinh ngành GDMN.

- Chuyên viên về giáo dục mầm non tại các cơ quan quản lý giáo dục.
- Tư vấn viên về giáo dục mầm non.
- Làm việc tại các cơ sở chăm sóc và can thiệp cho trẻ rối loạn phát triển.

4. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

Có khả năng học tập ở các trình độ đại học, sau đại học thuộc chuyên ngành Giáo dục Mầm non hoặc gắn với chuyên ngành đào tạo.